

ỨNG DỤNG CÔNG CỤ GOOGLE FORM TRONG KHẢO SÁT CÁC BÊN LIÊN QUAN NHẪM XÂY DỰNG VÀ DUY TRÌ CƠ SỞ DỮ LIỆU KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC

CÁI QUANG KIÊN - NGUYỄN THU HÀ*

Ngày nhận bài: 05/12/2016; ngày sửa chữa: 16/12/2016; ngày duyệt đăng: 19/12/2016.

Abstract: Google Form designed by Google is a web application that allows users to edit a toolset to survey online. In this article, authors introduce the idea and present steps to apply Google Form to survey of relevant parties to build and maintain a database of education institution assessment, laying a foundation for reports on quality of education institutions.

Keywords: Google Apps, Google Document, Google Form, self-evaluation report, survey, database for education quality assessment.

1. Tóm tắt về Google Form

Tâm nhìn của Google là “tổ chức thông tin trên toàn thế giới và biến nó thành nơi dễ dàng truy cập tại bất cứ đâu và hữu dụng” (*organize all the world's information and make it universally accessible and useful*). Để thực hiện được tầm nhìn đó, một trong những ứng dụng mà Google phát triển trong thời gian qua là bộ công cụ Google Apps. Đây là các ứng dụng web được thiết kế để hỗ trợ người dùng thực hiện các công việc cá nhân, hợp tác trong việc tổ chức, trao đổi, công bố thông tin, bao gồm các ứng dụng như: Gmail, Talk, Groups, Calendar, Docs, Sites, Video...

Google Form là một trong những công cụ điển hình của bộ công cụ Google Apps, cho phép soạn thảo để khảo sát ý kiến người dùng trực tuyến. Với công cụ này, người dùng sẽ thiết kế được một bảng hỏi và gửi kèm qua email tới người được hỏi. Người được hỏi trả lời trực tiếp vào bảng hỏi trong email và gửi lại. Google Form sẽ tổng hợp và thống kê kết quả trả về trên cơ sở từng câu hỏi và đưa ra bản báo cáo cuối cùng. Có thể xử lý trực tiếp dữ liệu bằng ứng dụng Spreadsheet của Google Document hay tải về lưu dưới dạng Excel của Microsoft để xử lý.

Trong khuôn khổ bài viết, chúng tôi lựa chọn và giới thiệu việc ứng dụng công cụ Google Form trong khảo sát các bên liên quan nhằm xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng (KĐCL) giáo dục, phục vụ cho việc viết báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục.

2. Các cơ sở dữ liệu KĐCL cơ sở giáo dục

Theo Công văn số 462/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 09/05/2013 do Cục trưởng Cục Khảo thí và KĐCL giáo dục ban hành thì các trường đại học, cao đẳng

và trung cấp chuyên nghiệp phải có các cơ sở dữ liệu sau đây để có thông tin và minh chứng phục vụ cho việc viết báo cáo tự đánh giá:

- Báo cáo cuối học kỳ 1 và cuối năm về việc người học đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên khi kết thúc môn học, bao gồm quy trình, công cụ và kết quả.

- Báo cáo hằng năm về việc người học đánh giá chất lượng đào tạo của nhà trường trước khi tốt nghiệp, bao gồm quy trình, công cụ và kết quả.

- Báo cáo hằng năm về việc khảo sát tình hình việc làm của sinh viên (SV) trong năm đầu sau khi tốt nghiệp, bao gồm quy trình, công cụ và kết quả.

- Báo cáo khảo sát hằng năm về mức độ thư viện đáp ứng yêu cầu sử dụng của cán bộ, giảng viên và người học, bao gồm quy trình, công cụ và kết quả.

- Cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo của nhà trường, tình hình SV tốt nghiệp, tình hình việc làm và thu nhập sau khi tốt nghiệp.

- Các kế hoạch đánh giá chất lượng đào tạo đối với người học sau khi ra trường và kế hoạch điều chỉnh hoạt động đào tạo cho phù hợp với yêu cầu của xã hội.

- Cơ sở dữ liệu KĐCL giáo dục (Phụ lục 8).

3. Ứng dụng công cụ Google Form trong khảo sát các bên liên quan nhằm xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu KĐCL cơ sở giáo dục

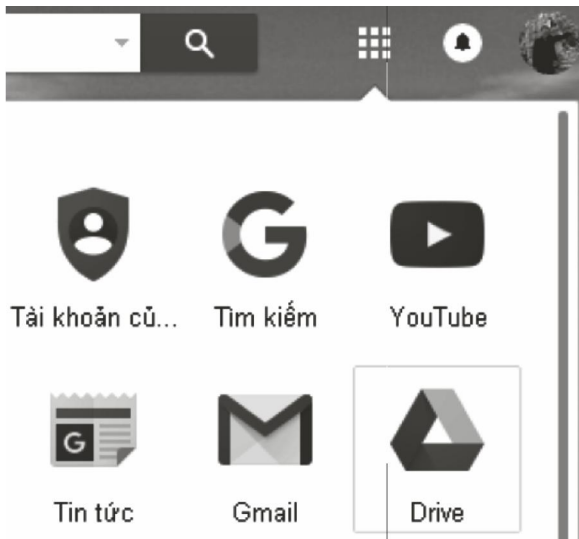
Các bên liên quan bao gồm: SV, cựu SV, nhà tuyển dụng, nhà đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước,...

Phần dưới đây, chúng tôi giới thiệu các bước ứng dụng công cụ Google Form trong việc thiết kế bảng

* Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng

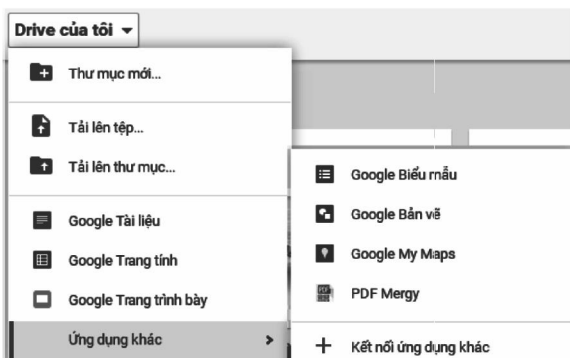
hỏi, thực hiện khảo sát tình hình việc làm và thu nhập bình quân/tháng của SV trong năm đầu tiên sau khi tốt nghiệp (cựu SV), tạo lập cơ sở dữ liệu KĐCL giáo dục, phục vụ cho việc viết báo cáo tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục.

Bước 1: Đăng nhập tài khoản Gmail. Nhấp chuột vào biểu tượng Drive (hình 1).



Hình 1. Mở Google Drive

Bước 2: Vào tab “Drive của tôi”, chọn “Google Biểu mẫu” trong trình đơn thả xuống (hình 2).



Hình 2. Tạo bộ câu hỏi

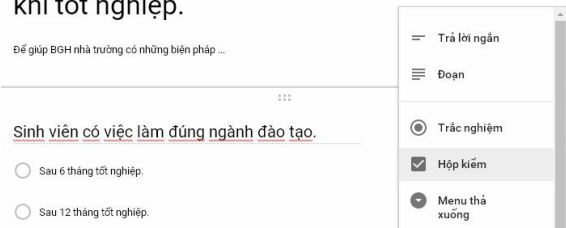
Bước 3: Tạo bộ câu hỏi. Tiến hành điền các thông tin của phiếu điều tra và lựa chọn hình thức trả lời là trắc nghiệm (hình 3).

Bước 4: Gửi phiếu điều tra đến các SV qua email (hình 4).

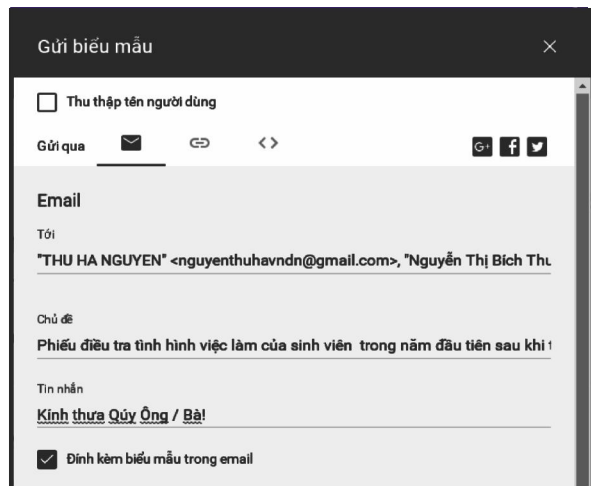
Bước 5: SV trả lời các nội dung trong phiếu điều tra (hình 5) và gửi kết quả về địa chỉ email của người hỏi.

Bước 6: Thống kê, phân tích, tổng hợp số liệu và làm báo cáo sau mỗi đợt khảo sát - cuối học kì 1 và cuối năm (hình 6 trang bên).

Phiếu điều tra của nhà trường về tình hình sinh viên có việc làm trong năm đầu tiên sau khi tốt nghiệp.



Hình 3. Điền các thông tin của phiếu điều tra



Hình 4. Gửi phiếu điều tra đến các SV

Phiếu điều tra của nhà trường về tình hình sinh viên có việc làm trong năm đầu tiên sau khi tốt nghiệp

Để giúp BGH nhà trường có những biện pháp ...

Sinh viên có việc làm đúng ngành đào tạo.

- Sau 6 tháng tốt nghiệp.
- Sau 12 tháng tốt nghiệp.

Sinh viên có việc làm trái ngành đào tạo.

- Sau 12 tháng tốt nghiệp.
- Khác: _____

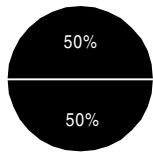
Hình 5. Phiếu điều tra

Bước 7: Tổng hợp, cập nhật số liệu khảo sát theo yêu cầu của Phụ lục 08 (xem bảng trang bên).

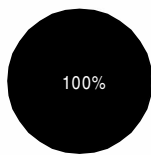
Bước 8: Từ kết quả khảo sát ở trên, tổng hợp thành một số chỉ số quan trọng dưới đây (theo yêu cầu của Phụ lục 08):

1. SV có việc làm trong năm đầu tiên sau khi tốt nghiệp:

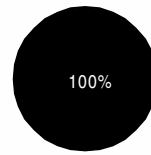
Sinh viên có việc làm đúng ngành đào tạo. (2 câu trả lời)



Sinh viên có việc làm trái ngành đào tạo. (2 câu trả lời)



Thu nhập bình quân/tháng của sinh viên có việc làm. (2 câu trả lời)



Mẫu không có tiêu đề (Câu trả lời) ☆

Tệp Chính sửa Xem Chèn Định dạng Dữ liệu Công cụ Mẫu Tiện ích bổ sung Trợ giúp



A	B	C	D
Dấu thời gian	Sinh viên có việc làm đúng	Sinh viên có việc làm trái	Thu nhập bình quân/tháng
27/10/2016 12:04:47			
27/10/2016 12:06:37	Sau 12 tháng tốt nghiệp.	Sau 12 tháng tốt nghiệp.	5 triệu đồng.
27/10/2016 12:07:16	Sau 6 tháng tốt nghiệp.	Sau 12 tháng tốt nghiệp.	5 triệu đồng.

Hình 6. Thống kê số liệu khảo sát

Bảng. Thống kê số liệu khảo sát

Các tiêu chí	Năm tốt nghiệp				
	20...- 20...- 20...	20...- 20...- 20...	20...- 20...- 20...	20...- 20...- 20...	20...- 20...- 20...
1. Đánh giá của SV tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của nhà trường:					
1.1 Tỷ lệ SV trả lời đã học được những kiến thức và kĩ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp (%)					
1.2 Tỷ lệ SV trả lời <i>chỉ học được một phần</i> kiến thức và kĩ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp (%)					
1.3 Tỷ lệ SV trả lời <i>KHÔNG</i> học được những kiến thức và kĩ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp (%)					

- a. Tỷ lệ SV có việc làm đúng ngành đào tạo (%):.....
 b. Tỷ lệ SV có việc làm trái ngành đào tạo (%):.....
 c. Thu nhập bình quân/tháng của SV có việc làm (triệu VNĐ):.....
 2.

Ưu điểm nổi bật của Google Form là khả năng khảo sát ý kiến người dùng trực tuyến, tổng hợp và thống kê kết quả trả về trên cơ sở từng câu hỏi và đưa ra bản báo cáo cuối cùng; là công cụ khá đơn

giản về kĩ thuật tin học, hoàn toàn miễn phí khi sử dụng. Tuy nhiên, cũng chính vì các sản phẩm được tạo ra và chia sẻ trong môi trường trực tuyến, nên cần quan tâm tới vấn đề bảo mật và an toàn. Việc chia sẻ các sản phẩm tạo ra không nên để ở chế độ "Public" mà nên ở chế độ "Private" và lựa chọn những người có trách nhiệm, có liên quan để chia sẻ với sự phân quyền phù hợp vai trò của từng người. □

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ GD-ĐT - Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (2013). *Công văn số 462/KTKĐCLGD-KĐĐH* ngày 09/05/2013 về việc Hướng dẫn tự đánh giá trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.

[2] Bộ GD-ĐT - Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (2013). *Công văn số 527/KTKĐCLGD-KĐĐH* ngày 23/05/2013 về việc Hướng dẫn sử dụng tiêu chí đánh giá chất lượng trường đại học.

[3] Bộ GD-ĐT (2013). *Công văn số 7324/BGDĐT-NGCBQLGD* ngày 08/10/2013 về việc Hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến phân hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên.

[4] Ứng dụng Google Drive: <http://drive.google.com>.

[5] Ứng dụng Google Docs: <http://docs.google.com>.